

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Kiểm tra các công trình đập, hồ chứa nước trước, trong và sau mùa mưa lũ năm 2024 nhằm đảm bảo an toàn hồ chứa trên địa bàn tỉnh

Nhằm thực hiện nghiêm quy định pháp luật về an toàn đập, hồ chứa nước; chủ động ứng phó với các diễn biến bất thường của thời tiết, bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa lũ sắp tới, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra các công trình đập, hồ chứa nước trước, trong và sau mùa mưa lũ năm 2024 nhằm đảm bảo an toàn hồ chứa trên địa bàn tỉnh với một số nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ, tổ chức triển khai thực hiện công tác an toàn hồ chứa nước bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.
- Xác định rõ trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và các địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.
- Chủ động ứng phó với các tình huống diễn biến bất thường của thời tiết, bảo đảm an toàn cho công trình và vùng hạ du hồ đập thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm các quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.
- Tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý. Phân công trách nhiệm cụ thể cho cơ quan, đơn vị quản lý công trình, bổ sung các phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành. Khẩn trương kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại đơn vị, công trình; bổ sung phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị làm việc, nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, ứng phó trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an toàn công trình thủy lợi; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện dự phòng, đảm bảo ứng phó ngay khi có sự cố xảy ra, bảo đảm thực hiện việc xử lý sự cố công trình theo phương châm “bốn tại chỗ”.

3. Tổ chức rà soát, điều chỉnh phương án ứng phó thiên tai cho công trình, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp cho công trình và vùng hạ du, nhất là các kịch bản ứng phó thiên tai trong điều kiện xảy ra mưa lớn, cực đoan.

4. Kiểm tra việc vận hành các công trình thủy lợi trên địa bàn; rà soát và có giải pháp xử lý ách tắc dòng chảy, không đủ khả năng thoát lũ khi vận hành xả lũ của hồ chứa thủy lợi; đánh giá các nội dung không còn phù hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung quy trình vận hành nhằm bảo đảm vận hành an toàn công trình và vùng hạ du, nhất là các hồ chứa có tác động lớn đến dòng chảy, dân sinh vùng hạ du.

5. Chỉ đạo nghiêm việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn công trình, kiên quyết xử lý đối với các tổ chức, cá nhân không thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về quản lý an toàn công trình thủy lợi. Chủ động bố trí kinh phí để thực hiện các quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước (*quy trình vận hành, phương án ứng phó trong tình huống khẩn cấp, kiểm định an toàn đập, hệ thống cơ sở dữ liệu, công tác bảo trì...*).

6. Đơn đốc kiểm tra các công trình đang thi công, đảm bảo hoàn thành tiến độ thi công vượt lũ, chống lũ an toàn; tuyệt đối không thi công các hạng mục công trình chính trong mùa mưa lũ. Chỉ đạo các chủ đầu tư rà soát, xây dựng phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du theo quy định tại Nghị định 114/2018/NĐ-CP và chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn các công trình đang thi công trên địa bàn.

7. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về thủy lợi nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, đảm bảo an toàn công trình, vận động nhân dân tham gia bảo vệ công trình; nâng cao nhận thức, năng lực tự ứng phó của người dân ở vùng hạ du đập.

8. Tăng cường kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; kiên quyết xử lý đối với các trường hợp xâm phạm gây mất an toàn công trình thủy lợi theo quy định của pháp luật.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Theo dõi, cập nhật thường xuyên tình hình khí tượng, thủy văn để kịp thời cảnh báo để bảo đảm an toàn công trình thủy lợi; chủ trì, phối hợp với các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện pháp luật về thủy lợi.

b) Tổ chức kiểm tra, đơn đốc, đánh giá mức độ an toàn của các đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh, tham mưu cho UBND tỉnh quyết định việc tích nước, điều tiết vận hành các hồ chứa nước. Tổng hợp, đề xuất công trình, hạng mục công trình cần sửa chữa nâng cấp bảo đảm an toàn trong mùa mưa, lũ.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra, lập danh mục các đập, hồ chứa nước bị xuống cấp, hư hỏng, có nguy

cơ mất an toàn trên địa bàn tỉnh; tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ.

d) Chủ trì, phối hợp với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi và UBND các huyện kiểm tra việc thực hiện công tác bảo đảm an toàn công trình đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp kết quả kiểm tra, báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa nước trước, trong và sau mùa mưa lũ, báo cáo về UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **trong tháng 12/2024**.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu cân đối, bố trí kinh phí đầu tư phát triển thực hiện nhiệm vụ quản lý an toàn đập, hồ chứa nước theo quy định của Luật đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

3. Giao Sở Tài chính: Trên cơ sở nhu cầu đề nghị của các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố (*trường hợp vượt khả năng cân đối của ngân sách huyện, thành phố*), chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất, tham mưu cân đối kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nội dung về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy lợi được thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, báo cáo UBND tỉnh xem xét.

4. Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Mục II kế hoạch này.

b) Khẩn trương tổ chức kiểm tra, đánh giá tổng thể hiện trạng an toàn công trình thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn. Báo cáo kết quả kiểm tra về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **trước tháng 12/2024** để tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh.

c) Lập kế hoạch và bố trí kinh phí sửa chữa ngay các hư hỏng ở các đập xung yếu trước mùa mưa lũ năm 2024, tránh xảy ra sự cố mất an toàn cho đập và vùng hạ du công trình, trong đó ưu tiên các đập có nguy cơ cao xảy ra sự cố và đập có lưu vực tập trung dòng chảy nhanh; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước UBND tỉnh nếu để xảy ra sự cố đập thuộc phạm vi quản lý. Trường hợp vượt khả năng cân đối ngân sách của địa phương, đề xuất gửi các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ.

5. Giao Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi:

a) Tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác bảo đảm an toàn công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý. Phân công trách nhiệm cho đơn vị quản lý công trình, rà soát, bổ sung các phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành. Thực hiện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “4 tại chỗ”, chuẩn bị đầy đủ vật tư, phương tiện, nhân lực đảm bảo ứng phó khi có sự cố xảy ra nhằm đảm bảo an toàn công trình thủy lợi.

b) Khẩn trương kiểm tra đánh giá hiện trạng an toàn của công trình, lập kế hoạch và bố trí kinh phí sửa chữa ngay các hư hỏng ở các đập, hồ chứa nước

xung yếu trước mùa mưa lũ năm 2024, tránh xảy ra sự cố mất an toàn cho đập và vùng hạ du công trình; quyết định việc tích nước đối với đập, hồ chứa nước thuộc trách nhiệm quản lý của đơn vị. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước UBND tỉnh nếu để xảy ra sự cố hồ, đập thuộc phạm vi quản lý.

c) Tổ chức rà soát, điều chỉnh phương án ứng phó thiên tai cho công trình, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp cho công trình và vùng hạ du.

d) Cùng cố năng lực các tổ chức được giao khai thác vận hành các đập, hồ chứa nước; đảm bảo năng lực tối thiểu theo yêu cầu tại Khoản 2, Điều 1 Nghị định 40/2023/NĐ-CP của Chính phủ; Chịu trách nhiệm trước pháp luật về an toàn công trình nếu giao cho tổ chức, cá nhân không đủ năng lực quản lý, khai thác đập, hồ chứa nước mà xảy ra sự cố mất an toàn.

đ) Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố tổ chức rà soát, đánh giá khả năng thoát lũ sau tràn các hồ chứa trên địa bàn, đề xuất cấp thẩm quyền xử lý vi phạm đối với các hành vi lấn chiếm hành lang bảo vệ gây mất an toàn cho công trình.

e) Phối hợp với UBND cấp xã, cấp huyện (*nơi có công trình*) tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về thủy lợi nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, đảm bảo an toàn công trình, vận động nhân dân tham gia bảo vệ công trình; nâng cao nhận thức, năng lực ứng phó của người dân ở vùng hạ du đập.

g) Bố trí kinh phí để thực hiện các quy định pháp luật còn chưa thực hiện về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

h) Thực hiện kiểm tra hiện trạng an toàn công trình thủy lợi trước mùa mưa lũ năm 2024 và hiện trạng an toàn công trình sau mùa mưa lũ, phương án khắc phục hư hỏng đảm bảo an toàn công trình. Báo cáo kết quả kiểm tra về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh.

i) Thường xuyên, định kỳ kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình, tổ chức trực ban tại công trình 24/24 giờ trong thời gian có mưa, lũ nhằm phát hiện kịp thời, hư hỏng, sự cố ngay từ giờ đầu, giảm thiểu thiệt hại do sự cố gây ra.

k) Đối với các hồ chứa có cửa van điều tiết lũ: Phải quan trắc 04 lần một ngày và tính toán lưu lượng nước đến hồ, dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ để chủ động vận hành hồ chứa chống lũ an toàn. Cập nhật thông tin vận hành hồ chứa tối thiểu 02 lần/ngày khi không có mưa, lũ và 04 lần/ngày khi có mưa, lũ (trong trường hợp mực nước hồ cao hơn mực nước thiết kế phải quan trắc tối thiểu 01 lần/giờ) lên trang điện tử thu thập thông tin điều hành hệ thống thủy lợi của Cục Thủy lợi (*Địa chỉ: <http://www.thuyloivietnam.vn>*).

l) Đối với cửa van của tràn xả lũ vận hành bằng điện phải có ít nhất 02 nguồn điện, trong đó có một nguồn bằng máy phát điện dự phòng; thường xuyên kiểm tra, vận hành thử cửa van và các thiết bị cơ khí.

6. Giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*đối với hồ chứa nước Sông Than đang thi công*):

a) Xây dựng phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du theo quy định tại Điều 6 Nghị định 114/2018/NĐ-CP, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điều 7 Nghị định 114/2018/NĐ-CP.

b) Kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu thi công thực hiện đúng tiến độ thi công đã được duyệt, đảm bảo hoàn thành tiến độ thi công vượt lũ, chống lũ an toàn trong mùa mưa, lũ năm 2024 và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để xảy ra sự cố công trình trong mùa mưa, lũ năm 2024.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nội dung về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước thực hiện theo quy định tại Điều 30 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này. Tổ chức đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn **trước tháng 12/2024**.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì:

- Chỉ đạo Chi cục Thủy lợi (*Văn phòng Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh*) phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan tổ chức lập Kế hoạch kiểm tra **trước ngày 20/9/2024**.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan, địa phương, đơn vị. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh **trong tháng 12/2024** theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Mục III;
- Văn phòng BCH PCTT&TKCN tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT. PHT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Minh Hoàng

Trịnh Minh Hoàng